

TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày: 08-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùa A Dê và bà Hà Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 08/8/2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2024/TLST-HS ngày 02/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2024/QĐXXST-HS ngày 26/7/2024, đối với bị cáo:

Sông A P, sinh ngày 24/10/1993 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản LK, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sông A C và bà Vàng Thị M; có vợ là Mùa Thị P và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 07/01/2021, bị Ủy ban nhân dân xã ST áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 01/10/2021, bị Công an thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2024 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 ngày 04/4/2024, tổ công tác Công an huyện Phù Yên chủ trì phối hợp với Công an xã ST làm nhiệm vụ tại khu vực bản ST, xã ST, huyện Phù Yên, phát hiện hai người đàn ông đi trên một chiếc xe máy, tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Người điều khiển xe máy tăng ga bỏ chạy, còn người ngồi

phía sau là Sòng A P tự nguyện giao nộp 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 05 gói nilon đều đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine. P khai đó là ma túy của P cùng người đàn ông đã bỏ chạy mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Trong quá trình điều tra, Sòng A P khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 04/4/2024, P ở nhà một mình thì có Sòng A Q (*ở cùng bản*) điều khiển xe máy đến rủ P đi bán LS, xã HĐ, huyện BY mua ma túy về sử dụng. P đồng ý. Q điều khiển xe máy chở P đi đến bản LS thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết họ tên. Q bảo P đưa tiền để mua ma túy. P đưa cho Q số tiền 300.000 đồng. Q cầm tiền rồi đi cùng người đàn ông khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho P 01 gói nilon màu xanh bên trong có 05 gói Heroine đều được gói bằng nilon màu xanh. P mở một gói ra lấy một ít sử dụng bằng hình thức hít. Sau đó P gói ma túy lại như cũ rồi cầm ở tay trái, ngồi sau xe máy của Q cùng nhau đi về nhà. Khi Q và P về đến khu vực Thủy Điện HĐ thuộc bản ST thì gặp tổ công tác Công an huyện Phù Yên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Q điều khiển xe máy bỏ chạy, còn P bị bắt giữ.

Ngày 04/4/2024, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Kết quả: 05 gói chất bột màu trắng, gói thứ nhất khối lượng 0,723 gam, lấy 0,193 gam làm mẫu giám định ký hiệu PH1; gói thứ hai khối lượng 0,135 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu PH3; gói thứ ba khối lượng 0,113 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu PH4; gói thứ tư khối lượng 0,101 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu PH5; gói thứ năm khối lượng 0,10 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu PH6. Tổng khối lượng ma là 1,172 gam.

Kết luận giám định số: 851/KL-KTHS ngày 08/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Các mẫu ký hiệu PH1, PH3, PH4, PH5, PH6 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine; Tổng khối lượng các mẫu gửi giám định là 0,642 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,172 gam, loại Heroine; Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định*”.

Về đối tượng cùng đi mua ma túy với Sòng A P, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã cho Sòng A P nhận dạng đối với 03 người đàn ông tên Sòng A Q đều cư trú tại bản LK. P xác định người cùng đi mua ma túy là Sòng A Q sinh ngày 08/8/1988. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành lấy lời khai của Q và tiến hành đối chất giữa P và Q. Kết quả: Q không thừa nhận được rủ và cùng P mua ma túy. Đại diện Nhà máy Thủy điện HĐ xác nhận không lắp camera ở khu vực đường đi nên không cung cấp được video, hình của P và người đi cùng. Ngoài lời khai duy nhất của Sòng A P, không có tài liệu, chứng cứ chứng minh Sòng A Q là người cùng P đi mua ma túy. Do vậy, không có căn cứ để xử lý Sòng A Q. Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ: Sòng A P khai mua được của một người đàn ông tại bản LS, xã HĐ, huyện BY. P không biết họ tên. Do vậy, buộc P phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy đã bị thu giữ.

Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 01/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Sông A P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sông A P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 28 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy các mảnh nilon và lượng ma túy còn lại.

- Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan điều tra và nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Kết luận giám định; Lời khai của người chứng kiến sự việc. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/4/2024, bị cáo Sông A P đã thực hiện hành vi mua 1,172 gam Heroine để sử dụng. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, năm 2021 đã bị xử phạt xử phạt vi phạm hành chính về hành vi

trộm cắp tài sản và bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị phát hiện bắt quả tang, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung sự việc và thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo thuộc hộ nghèo, là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Các mảnh nilon đựng ma túy là vật không có giá trị sử dụng và lượng ma túy còn lại là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về các đối tượng liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo: Bị cáo khai Sông A Q là người cùng bản đã rủ rê và đưa bị cáo đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành đầy đủ các biện pháp điều tra cần thiết, tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ khác để chứng minh nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Sông A Q. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo ở bản LS, xã HĐ, huyện BY, ngoài lời khai của bị cáo, không có căn cứ khác để điều tra và xử lý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về lượng ma túy bị thu giữ.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Sông A P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Sông A P 26 (*hai mươi sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong của Công an huyện Phù Yên bên trong có các mảnh nilon và 0,53 gam Heroine.

(Mô tả chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 09 giờ ngày 03/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sông A P.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/8/2024)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS CA huyện Phù Yên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam